SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL



Medium

SAFETYBOY S1 P

Giày an toàn bắn iữagế bảo vệ **hàng ngày**

Giày SAFETYBOY chống tĩnh điện S1P, giày và **thép**, ch ố n g tia l ửa **tĩnh** điệ n **và có** th ể điều chỉnh mũi. Lý t oở ơn g **cho** các ngành công n ghiệ p **ô tô, khai thác** m ỏ **và xây** dự n g.



BLK

Những vật liệu **cao** cấp hơn ật B**ata**on thu	
lót bên trong i tái chế lưới	
trong Đ	SJ Eco
iữa đế g	Thép
ngoài Đ	PU
u Đứng đầ	Thép
i Loạ	S1 P / SR, FO
Phạm **vi kích** thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
ng lượng **thép**	0.639 kg
ẩn **hiệu** chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022



SRC
rước là **ông** trong những **tính năng giày** quan trọng **an toàn** và giày bảo hộ **SRC** phải qua cả bài SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt **thép** và gốm.



S1P
làm việc **khô ráo**, không có nguy cơ bị nước ngấm vào, và bạn cần bảo vệ **ngón chân**, chống đâm thủng và thông thoáng, bạn cần giày bảo hộ **S1P**.



Mũi giày an toàn bằng **thép**
Giá đỡ chắc chắn hoặc rơ



iữa bằng **thép**
thép
đâm thủng được làm bằng **thép** không gỉ và ngăn các vật nhập từ đế ngoài.



& nhiên
ế ngoài có khả năng và nhiên dầu.



chống **tĩnh** điện
Giày chống tĩnh điện ngăn chặn a điện tích tụ phát sinh, bảo rằng **chúng** được cách hiệu rả **100** MegaOhm và 1 GigaOhm

Công nghiệp n:

lĩnh vự ô tô, Xây dựng, Khai thác mỏ, Dầu khi, Ngành công nghiệp

ường: **Môi t**

rư ờn môi khô

Cac hương dẫn ba#o tri:

éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thư ờng xuyên và bảo vệ chúng bằng phương pháp phù hợp. Không trên lò s

K

	Sự miêu tả	EN ISO 20345	đơn vị đo lường
Những vật liệu Carbon cao cấp hơn			
	Top: khả năng thấm hơi	? 0.8	2.2 mg/cm/giờ
	Top: hiệu suất hơi	? 15	25 mg/cm2
ót bên trong	tái chế		
	Lớp lót: thấm hơi	? 2	65.7 mg/cm/giờ
	lót: hiệu suất hơi	? 20	525.8 mg/cm2
rong Đ	SJ Eco		
ệm chân	Độ bền mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	25600/12800	25600/12800 chu kỳ
goài Đ	PU		
	Chỉ số trượt (mài mòn)	? 150	55 mm
	Trượt gót bằng - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía t	? 0.31	0.40 ma sát
	Trượt gót bằng - Gỗ sồi + NaLS - Trượt lùi về phía t	? 0.36	0.39 ma sát
	Trượt SRA bằng - Gỗ sồi + Glycerin - Trượt gót phía t	? 0.19	0.28 ma sát
	Trượt SRA bằng - Gỗ sồi + Glycerin - Trượt lùi về phía t	? 0.22	0.26 ma sát
	Giá trị điện trở	0.1 - 1000	270 megaohm
	Giá trị ESD	0.1 - 100	N/A megaohm
	Hấp thụ năng lượng gót chân	? 20	26 J
Đ ứng đầu	Thép		
	Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 100J)	N/A	N/A mm
	Mũi bảo hộ chống nén (khoảng hở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A mm
	Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 200J)	? 14	16 mm
	Mũi giày an toàn chống nén (khoảng hở sau khi nén 15kN)	? 14	17 mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi. Giày bảo hộ và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

Đ

	Sự miêu tả	đơn vị đo lường
i CO phát thải		
	Vật liệu	8.90 kg
	Bao bì	0.21 kg
	Sản xuất	1.90 kg
	Chuyên chở	0.26 kg
		11.26 kg CO2/cặp

	Sự miêu tả	K
ệu vật liệu	Tiêu thụ tái chế	
	Product	2%
	Bao bì	16%

Tính toán CO2:

rị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com